DANH SÁCH

Kết quả kỳ thi và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc đạt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính từ chuyên viên lên chuyên viên chính tỉnh Hưng Yên năm 2023

(Kèm theo Thông báo số 55/TB-HĐTNNTH ngày 15/12/2023 Hội đồng thi)

TT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Kết quả thi môn kiến thức chung		Kết quả thi môn ngoại ngữ		Kết quả điểm bài thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ/nghiệp vụ chuyên ngành	Kết quả
							Số câu trả lời đúng	Kết quả	Số câu trả lời đúng	Kết quả		
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
I		**CÁN BỘ, CÔNG CHỨC**										
1	C01	Trần Thị Hoài	An	24/9/1978	Phó Trưởng phòng Kế hoạch tài chính	Sở Y tế	50/60	Đạt	Miễn thi		40,0	Không trúng tuyển
2	C02	Chu Đức	Anh	18/10/1979	Trưởng phòng Tài chính- Kế hoạch	UBND huyện Phù Cừ	35/60	Đạt	10/30	Không đạt	Bỏ thi	Không trúng tuyển
3	C03	Phạm Hải	Anh	20/02/1974	Phó Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội	HĐND huyện Văn Lâm	34/60	Đạt	8/30	Không đạt	Bỏ thi	Không trúng tuyển
4	C04	Tống Đăng	Bắc	27/7/1972	Phó Trưởng phòng Kế hoạch tài chính	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	44/60	Đạt	17/30	Đạt	51,0	Trúng tuyển
5	C05	Vũ Nguyên	Bình	22/3/1978	Trưởng phòng Tài chính - kế hoạch	UBND huyện Yên Mỹ	41/60	Đạt	16/30	Đạt	50,0	Trúng tuyển
6	C06	Doãn Thế	Cầm	24/3/1987	Phó Giám đốc	Sở Kế hoạch và Đầu tư	46/60	Đạt	20/30	Đạt	58,0	Trúng tuyển
7	C07	Bùi Văn	Cường	06/11/1977	Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường	UBND thành phố Hưng Yên	33/60	Đạt	23/30	Đạt	50,5	Trúng tuyển
8	C08	Đặng Hải	Đăng	12/10/1980	Trưởng phòng Nội vụ	UBND huyện Kim Động	38/60	Đạt	24/30	Đạt	66,0	Trúng tuyển
9	C09	Vũ Công	Điệp	26/12/1984	Phó Trưởng phòng Người có công	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	33/60	Đạt	19/30	Đạt	53,0	Trúng tuyển
10	C10	Nguyễn Trường	Đông	28/12/1980	Phó Chánh Văn phòng	Sở Giao thông Vận tải	41/60	Đạt	21/30	Đạt	62,0	Trúng tuyển
11	C11	Bùi Minh	Đức	03/3/1980	Trưởng phòng Kinh tế 1	Văn phòng UBND tỉnh	35/60	Đạt	15/30	Đạt	50,0	Trúng tuyển
12	C12	Lương Anh	Đức	27/11/1977	Phó Trưởng phòng Giáo dục trung học - Giáo dục thường [illegible]	Sở Giáo dục và Đào tạo	38/60	Đạt	Miễn thi		54,0	Trúng tuyển

TT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Kết quả thi môn kiến thức chung		Kết quả thi môn ngoại ngữ		Kết quả điểm bài thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ/nghiệp vụ chuyên ngành	Kết quả
							Số câu trả lời đúng	Kết quả	Số câu trả lời đúng	Kết quả		
(1)	*(2)*	*(3)*		*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
13	C13	Nguyễn Minh	Đức	16/10/1981	Phó Trưởng phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị	Sở Xây dựng	38/60	Đạt	24/30	Đạt	56,0	Trúng tuyển
14	C14	Vũ Thị Bích	Dung	10/5/1984	Phó Trưởng phòng Nội chính	Văn phòng UBND tỉnh	42/60	Đạt	23/30	Đạt	52,0	Trúng tuyển
15	C15	Nguyễn Tiến	Dũng	02/8/1982	Phó Chánh VP chuyên trách, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	36/60	Đạt	21/30	Đạt	59,0	Trúng tuyển
16	C16	Nguyễn Hữu	Dương	11/08/1986	Trưởng phòng Đấu thầu, thẩm định và giám sát đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	35/60	Đạt	17/30	Đạt	50,0	Trúng tuyển
17	C17	Vũ Thị	Duyên	14/9/1983	Phó Trưởng phòng Xây dựng chính quyền	Sở Nội vụ	41/60	Đạt	20/30	Đạt	50,5	Trúng tuyển
18	C18	Nguyễn Thúy	Giang	14/5/1976	UVBTV, Phó Chủ tịch HĐND huyện	HĐND huyện Ân Thi	34/60	Đạt	22/30	Đạt	52,0	Trúng tuyển
19	C19	Vũ Trường	Giang	23/7/1987	Trưởng phòng Công chức, viên chức	Sở Nội vụ	42/60	Đạt	23/30	Đạt	60,0	Trúng tuyển
20	C20	Vũ Tiến	Giáp	22/12/1984	Trưởng phòng Quản lý công nghệ và Thị trường công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	33/60	Đạt	15/30	Đạt	51,5	Trúng tuyển
21	C21	Phan Thị Việt	Hà	07/4/1979	Phó Trưởng phòng Tư pháp	UBND thành phố Hưng Yên	Bỏ thi		Bỏ thi		Bỏ thi	Không trúng tuyển
22	C22	Đỗ Văn	Hải	02/11/1968	Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Yên Mỹ	22/60	Không đạt	Bỏ thi		Bỏ thi	Không trúng tuyển
23	C23	Nguyễn Thị Thanh	Hải	01/01/1972	Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	35/60	Đạt	21/30	Đạt	50,0	Trúng tuyển
24	C24	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	03/5/1985	Phó Trưởng phòng Nội vụ	UBND huyện Kim Động	39/60	Đạt	16/30	Đạt	54,0	Trúng tuyển
25	C25	Trần Thị Hồng	Hạnh	24/12/1980	Phó Giám đốc	Sở Công Thương	35/60	Đạt	22/30	Đạt	50,5	Trúng tuyển
26	C26	Trần Văn	Hạnh	01/11/1975	Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện Tiên Lữ	37/60	Đạt	24/30	Đạt	52,0	Trúng tuyển

TT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Kết quả thi môn kiến thức chung		Kết quả thi môn ngoại ngữ		Kết quả điểm bài thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ/nghiệp vụ chuyên ngành	Kết quả
							Số câu trả lời đúng	Kết quả	Số câu trả lời đúng	Kết quả		
(1)	*(2)*	*(3)*		*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
27	C27	Hoàng Xuân	Hiến	16/4/1977	Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Phù Cừ	32/60	Đạt	12/30	Không đạt	Bỏ thi	Không trúng tuyển
28	C28	Đào Thị	Hiền	02/3/1975	Phó Chủ tịch UBND	UBND huyện Yên Mỹ	34/60	Đạt	19/30	Đạt	58,0	Trúng tuyển
29	C29	Nguyễn Thị Minh	Hiền	25/8/1976	Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND huyện Phù Cừ	36/60	Đạt	16/30	Đạt	56,0	Trúng tuyển
30	C30	Nguyễn Thị	Hoa	25/4/1981	Phó Trưởng phòng Chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	40/60	Đạt	23/30	Đạt	58,0	Trúng tuyển
31	C31	Phạm Thị Thanh	Hoa	31/5/1981	Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND thành phố Hưng Yên	34/60	Đạt	22/30	Đạt	58,0	Trúng tuyển
32	C32	Cao Xuân	Hoàng	15/4/1974	Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Văn Lâm	34/60	Đạt	24/30	Đạt	51,0	Trúng tuyển
33	C33	Phạm Văn	Huế	08/5/1976	Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch UBND huyện	UBND huyện Ân Thi	36/60	Đạt	20/30	Đạt	51,0	Trúng tuyển
34	C34	Vũ Xuân	Hùng	07/12/1977	Phó Trưởng phòng Quản lý ngân sách	Sở Tài chính	43/60	Đạt	16/30	Đạt	51,0	Trúng tuyển
35	C35	Nguyễn Thị Thu	Hương	12/9/1978	Phó Chánh Văn phòng	Sở Tài chính	48/60	Đạt	22/30	Đạt	57,0	Trúng tuyển
36	C36	Bùi Ngọc	Hướng	22/7/1978	Chánh Văn phòng HĐND-UBND	UBND huyện Phù Cừ	41/60	Đạt	4/30	Không đạt	Bỏ thi	Không trúng tuyển
37	C37	Nguyễn Văn	Hướng	20/12/1974	Trưởng phòng Quản lý thể dục thể thao	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	48/60	Đạt	18/30	Đạt	51,0	Trúng tuyển
38	C38	Lê Thành	Khoa	24/3/1982	Phó Chánh Văn phòng	Sở Tài chính	44/60	Đạt	18/30	Đạt	52,5	Trúng tuyển
39	C39	Phạm Văn	Khởi	12/01/1975	Chi cục trưởng, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	Sở Y tế	32/60	Đạt	Miễn thi		51,0	Trúng tuyển
40	C40	Đỗ Trung	Kiên	08/4/1983	Phó Trưởng phòng Quản lý chất lượng xây dựng công trình	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	42/60	Đạt	16/30	Đạt	50,5	Trúng tuyển
41	C41	Quách Văn	Liễu	24/10/1983	Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	UBND huyện Phù Cừ	35/60	Đạt	4/30	Không đạt	Bỏ thi	Không trúng tuyển

TT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Kết quả thi môn kiến thức chung		Kết quả thi môn ngoại ngữ		Kết quả điểm bài thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ/nghiệp vụ chuyên ngành	Kết quả
							Số câu trả lời đúng	Kết quả	Số câu trả lời đúng	Kết quả		
(1)	*(2)*	*(3)*		*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
42	C42	Nguyễn Ngọc	Minh	20/02/1973	Phó Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội	HĐND huyện Phù Cừ	47/60	Đạt	15/30	Đạt	56,0	Trúng tuyển
43	C43	Bùi Quang	Nam	03/02/1983	Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện Phù Cừ	35/60	Đạt	6/30	Không đạt	Bỏ thi	Không trúng tuyển
44	C44	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	21/6/1983	Phó Trưởng phòng Quản lý khoa học	Sở Khoa học và Công nghệ	35/60	Đạt	16/30	Đạt	55,0	Trúng tuyển
45	C45	Nguyễn Bạch	Nhật	10/4/1977	Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị	UBND thành phố Hưng Yên	Bỏ thi		Bỏ thi		Bỏ thi	Không trúng tuyển
46	C46	Nguyễn Duy	Phong	30/3/1977	Huyện ủy viên, Trưởng phòng Nội vụ	UBND huyện Văn Lâm	34/60	Đạt	18/30	Đạt	51,0	Trúng tuyển
47	C47	Nguyễn Thị Thu	Phương	17/02/1987	Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND huyện Yên Mỹ	31/60	Đạt	19/30	Đạt	52,0	Trúng tuyển
48	C48	Đào Minh	Phượng	11/05/1982	Phó Trưởng phòng Nội vụ	UBND huyện Tiên Lữ	34/60	Đạt	15/30	Đạt	52,0	Trúng tuyển
49	C49	Trần Thị	Phượng	22/3/1986	Trưởng phòng Tư pháp	UBND huyện Yên Mỹ	36/60	Đạt	18/30	Đạt	55,0	Trúng tuyển
50	C50	Đặng Hồng	Quân	12/8/1981	Phó Trưởng phòng Quản lý giá, công sản và doanh nghiệp	Sở Tài chính	44/60	Đạt	24/30	Đạt	51,0	Trúng tuyển
51	C51	Vũ Văn	Quảng	05/3/1986	Phó Trưởng phòng Kinh tế 2	Văn phòng UBND tỉnh	37/60	Đạt	Miễn thi		52,0	Trúng tuyển
52	C52	Luyện Văn	Quý	16/7/1974	Phó Trưởng phòng Giáo dục mầm non - Giáo dục tiểu học	Sở Giáo dục và Đào tạo	33/60	Đạt	23/30	Đạt	50,0	Trúng tuyển
53	C53	Đinh Hồng	Quyên	20/9/1978	Phó Chánh VP, phụ trách và điều hành	Văn phòng UBND tỉnh	37/60	Đạt	26/30	Đạt	58,0	Trúng tuyển
54	C54	Hoàng Văn	Quyền	18/10/1983	Trưởng phòng Quản lý đô thị	UBND thị xã Mỹ Hào	50/60	Đạt	23/30	Đạt	56,5	Trúng tuyển
55	C55	Ngô Ngọc	Sơn	05/01/1978	Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	UBND huyện Yên Mỹ	38/60	Đạt	15/30	Đạt	54,5	Trúng tuyển
56	C56	Lê Văn	Thắng	07/12/1980	Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	40/60	Đạt	18/30	Đạt	56,5	Trúng tuyển

TT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Kết quả thi môn kiến thức chung		Kết quả thi môn ngoại ngữ		Kết quả điểm bài thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ/nghiệp vụ chuyên ngành	Kết quả
							Số câu trả lời đúng	Kết quả	Số câu trả lời đúng	Kết quả		
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
57	C57	La Thị Phương	Thảo	13/10/1979	Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND thị xã Mỹ Hào	33/60	Đạt	16/30	Đạt	55,5	Trúng tuyển
58	C58	Ngô Thị	Thảo	05/10/1987	Phó Trưởng phòng Nội vụ	UBND thành phố Hưng Yên	38/60	Đạt	17/30	Đạt	50,0	Trúng tuyển
59	C59	Nguyễn Thái	Thiện	25/7/1978	Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	UBND huyện Ân Thi	33/60	Đạt	6/30	Không đạt	Bỏ thi	Không trúng tuyển
60	C60	Nguyễn Thị	Thu	09/9/1986	Quyền Trưởng phòng Trồng trọt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	40/60	Đạt	23/30	Đạt	50,5	Trúng tuyển
61	C61	Phạm Thị	Thương	02/9/1986	Phó Trưởng phòng Văn bản QPPL	Sở Tư pháp	38/60	Đạt	24/30	Đạt	51,0	Trúng tuyển
62	C62	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	02/10/1974	Trưởng phòng Quản lý chất lượng	Sở Giáo dục và Đào tạo	41/60	Đạt	Miễn thi		51,0	Trúng tuyển
63	C63	Hoàng Thị	Thủy	07/9/1981	Phó Giám đốc TT Phục vụ hành chính công và KSTTHC	Văn phòng UBND tỉnh	49/60	Đạt	20/30	Đạt	50,5	Trúng tuyển
64	C64	Lê Xuân	Thủy	13/10/1972	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Sở Giao thông Vận tải	50/60	Đạt	21/30	Đạt	50,5	Trúng tuyển
65	C65	Trần Thị	Thủy	24/10/1976	Phó Trưởng phòng Nội vụ	UBND huyện Phù Cừ	41/60	Đạt	12/30	Không đạt	Bỏ thi	Không trúng tuyển
66	C66	Cáp Minh	Tiến	06/9/1979	Trưởng phòng Tài chính - kế hoạch	UBND huyện Ân Thi	33/60	Đạt	17/30	Đạt	54,0	Trúng tuyển
67	C67	Lê Văn	Tiến	15/8/1969	Trưởng phòng Quy hoạch đầu tư	Ban Quản lý Khu đại học Phố Hiến	40/60	Đạt	23/30	Đạt	58,0	Trúng tuyển
68	C68	Bùi Ngọc	Trang	28/02/1982	Trưởng phòng Bảo trợ xã hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	39/60	Đạt	23/30	Đạt	59,5	Trúng tuyển
69	C69	Vũ Thị	Trang	15/8/1986	Phó Trưởng phòng Tổng hợp	Văn phòng UBND tỉnh	32/60	Đạt	21/30	Đạt	60,5	Trúng tuyển
70	C70	Nguyễn Văn	Tuấn	16/8/1972	Chi cục trưởng, Chi cục Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	35/60	Đạt	19/30	Đạt	50,5	Trúng tuyển
71	C71	Trần Quang Thanh	Tuấn	31/12/1979	Phó Trưởng phòng Khoa giáo - Văn xã	Văn phòng UBND tỉnh	41/60	Đạt	22/30	Đạt	52,0	Trúng tuyển

TT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Kết quả thi môn kiến thức chung		Kết quả thi môn ngoại ngữ		Kết quả điểm bài thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ/nghiệp vụ chuyên ngành	Kết quả
							Số câu trả lời đúng	Kết quả	Số câu trả lời đúng	Kết quả		
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
72	C72	Phạm Văn	Tùng	14/12/1990	Phó Trưởng phòng Công chức, viên chức	Sở Nội vụ	34/60	Đạt	23/30	Đạt	54,5	Trúng tuyển
73	C73	Nguyễn Thị	Tuyết	15/7/1985	Phó Trưởng Ban Pháp chế	HĐND huyện Kim Động	45/60	Đạt	16/30	Đạt	54,5	Trúng tuyển
74	C74	Trịnh Kim	Uyên	22/12/1976	Chi cục trưởng, Chi cục Quản lý chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	32/60	Đạt	20/30	Đạt	51,0	Trúng tuyển
75	C75	Nguyễn Thị Bích	Vân	15/4/1974	Trưởng phòng Chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	34/60	Đạt	20/30	Đạt	60,0	Trúng tuyển
76	C76	Đỗ Văn	Vĩ	10/5/1986	Chánh Văn phòng	Sở Tài nguyên và Môi trường	37/60	Đạt	21/30	Đạt	54,0	Trúng tuyển
77	C77	Bùi Minh	Việt	03/11/1975	Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính - Thông tin nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	38/60	Đạt	24/30	Đạt	56,0	Trúng tuyển
78	C78	Hoàng Thị Thanh	Thúy	02/9/1984	Phó Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh	Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh	38/60	Đạt	22/30	Đạt	53,0	Đạt
79	C79	Đặng Thị	Vân	08/02/1977	Trưởng phòng Công tác HĐND	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Nam Định	42/60	Đạt	17/30	Đạt	61,0	Đạt
II		**VIÊN CHỨC, NGƯỜI LÀM VIỆC**										
1	V01	Nguyễn Đức	Chung	07/9/1987	Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	UBND huyện Yên Mỹ	42/60	Đạt	17/30	Đạt	52,5	Trúng tuyển
2	V02	Nguyễn Văn	Chung	15/02/1986	Phó Giám đốc	Quỹ Phát triển đất tỉnh	32/60	Đạt	16/30	Đạt	59,5	Trúng tuyển
3	V03	Nguyễn Cao	Cường	20/11/1979	Chủ tịch	Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên	45/60	Đạt	19/30	Đạt	51,5	Trúng tuyển
4	V04	Nguyễn Văn	Huân	22/01/1977	Trưởng Ban Tuyên huấn thanh thiếu niên	Hội Chữ thập đỏ tỉnh Hưng Yên	38/60	Đạt	7/30	Không đạt	Bỏ thi	Không trúng tuyển
5	V05	Đỗ Như	Hùng	08/8/1976	Trưởng Ban Điều hành vận tải và kiểm tra tải trọng xe	Sở Giao thông Vận tải	44/60	Đạt	22/30	Đạt	53,0	Trúng tuyển
6	V06	Hoàng Thanh	Hường	30/4/1978	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính	Hội Chữ thập đỏ tỉnh Hưng Yên	40/60	Đạt	23/30	Đạt	52,0	Trúng tuyển

TT	SBD	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang làm việc	Kết quả thi môn kiến thức chung		Kết quả thi môn ngoại ngữ		Kết quả điểm bài thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ/nghiệp vụ chuyên ngành	Kết quả
							Số câu trả lời đúng	Kết quả	Số câu trả lời đúng	Kết quả		
(1)	*(2)*	*(3)*		*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
7	V07	Nguyễn Thị Kiều	Lam	25/11/1978	Trưởng phòng Tài vụ - Quảng cáo	Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh	34/60	Đạt	15/30	Đạt	37,0	Không trúng tuyển
8	V08	Nguyễn Thành	Nhân	07/9/1976	Giám đốc Trung tâm Thông tin, thống kê, ứng dụng khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	38/60	Đạt	8/30	Không đạt	Bỏ thi	Không trúng tuyển
9	V09	Hoàng Trọng	Nhu	22/12/1983	Giám đốc Trung tâm Quan trắc - Thông tin tài nguyên và môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	33/60	Đạt	21/30	Đạt	53,5	Trúng tuyển
10	V10	Dương Văn	Ổn	24/10/1977	Phó Chủ tịch	Hội Chữ thập đỏ tỉnh Hưng Yên	34/60	Đạt	19/30	Đạt	66,0	Trúng tuyển
11	V11	Bùi Đăng	Quy	03/02/1977	Giám đốc Bảo tàng tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	41/60	Đạt	23/30	Đạt	51,0	Trúng tuyển
12	V12	Đào Văn	Quyến	06/03/1978	Giám đốc Thư viện tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	43/60	Đạt	22/30	Đạt	66,5	Trúng tuyển
13	V13	Phạm Huy	Thái	30/9/1982	Giám đốc Trung tâm Giống nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	37/60	Đạt	15/30	Đạt	64,5	Trúng tuyển
14	V14	Nguyễn Công	Trứ	10/02/1975	Giám đốc Nhà hát Chèo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	34/60	Đạt	19/30	Đạt	41,5	Không trúng tuyển